

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Hón Quản

Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 116/TTr-PTP ngày 25/12/2024, Ủy ban nhân dân huyện Hón Quản ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, minh bạch, đồng bộ và khả thi của hệ thống văn bản QPPL của huyện. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 10/04/2023 của Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Chương trình hành động số 36-CTr/TU ngày 01/03/2023 của Tỉnh ủy Bình Phước về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

c) Kịp thời phát hiện và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành của cơ quan nhà nước các trên, góp phần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Qua đó, thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật.

d) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của công chức phụ trách công tác pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

## **2. Yêu cầu**

a) Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính khách quan, toàn diện, chính xác, đúng thẩm quyền; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đơn vị liên quan trong việc thực hiện.

b) Nội dung, trình tự, thủ tục kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

#### **a) Công tác tự kiểm tra văn bản**

Thực hiện tự kiểm tra 100% các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành trong năm ngay sau khi văn bản được ban hành hoặc khi nhận được thông báo, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, ban, ngành; các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

#### **b) Công tác kiểm tra văn bản theo thẩm quyền**

Thực hiện kiểm tra 100% các văn bản quy phạm pháp luật sau khi nhận được văn bản (do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, UBND các xã, thị trấn gửi đến) thuộc thẩm quyền kiểm tra theo quy định tại Điều 114 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã; thị trấn các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Công tác xử lý văn bản qua kiểm tra

- Kịp thời xử lý hoặc tham mưu các cơ quan có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành có nội dung chưa phù hợp theo quy định của pháp luật thông qua công tác kiểm tra phát hiện hoặc khi nhận được thông báo kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

+ Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (đơn vị chủ trì soạn thảo hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chưa phù hợp).

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp, các đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật sau khi đã được thông báo.

Tiến hành theo dõi và đôn đốc cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo. Tham mưu, kiến nghị xử lý kịp thời, triệt để đối với các trường hợp cơ quan ban hành xử lý không triệt để, không đúng quy định.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

## **2. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

### a) Rà soát thường xuyên theo văn bản làm căn cứ pháp lý

Thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ngay sau khi văn bản làm căn cứ pháp lý để rà soát được ban hành hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của văn bản không còn phù hợp.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện phối hợp Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân và các cơ quan có liên quan rà soát đối với các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

+ Đơn vị phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần

Rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2025 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 38 và Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung theo khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025.

c) Xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ theo kết quả rà soát, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời xử lý hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên và tình hình thực tế.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (đơn vị chủ trì soạn thảo hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chưa phù hợp).
- Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

**3. Kiểm tra Chuyên đề các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực khoa học công nghệ năm 2025 (nếu có)**

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nội vụ, phòng Kinh tế và Hạ tầng.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025.

**4. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại các xã, thị trấn**

Cơ quan chủ trì: Giao Phòng Tư pháp lồng ghép việc kiểm tra vào kế hoạch kiểm tra công tác tư pháp năm 2025.

Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch kiểm tra năm 2025 của UBND huyện.

**5. Cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật**

Cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Thực hiện trích xuất cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tới Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của huyện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và phát huy vai trò trên các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.**

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

### **7. Chế độ báo cáo**

a) Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tư pháp) trước ngày **15/6/2025**;

b) Báo cáo năm 2025 lần một gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tư pháp) trước ngày **10/12/2025**;

c) Báo cáo năm 2025 chính thức, danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tư pháp) trước ngày **15/01/2026**.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Tư pháp có trách nhiệm**

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này;

b) Giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành và rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân huyện ban hành trong năm 2025;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện tập hợp, lập danh mục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công bố

danh mục các văn bản do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện ban hành đã hết hiệu lực thi hành trong năm 2025;

d) Giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn ban hành trong năm 2025;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện Kiểm tra Chuyên đề các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng công chức, phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực khoa học công nghệ năm 2025.

g) Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kết quả thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện báo cáo Sở Tư pháp.

## **2. Các cơ quan, ban, ngành**

Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có trách nhiệm chỉ đạo công chức được giao làm công tác pháp chế chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan chủ động thực hiện tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành thuộc lĩnh vực, ngành mình quản lý. Kịp thời tham mưu các có thẩm quyền xử lý đối với các văn bản qua kiểm tra, rà soát phát hiện có nội dung sai sót hoặc không còn phù hợp.

## **3. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn**

a) Xây dựng, tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 các văn bản hướng dẫn thi hành và nội dung Kế hoạch này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

b) Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tư pháp).

## **4. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện**

Căn cứ dự toán được cấp thẩm quyền giao cho các đơn vị, thực hiện thẩm định và quyết toán theo quy định.

## **5. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, lồng ghép các chương trình dự án vào nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**6.** Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 tại cơ quan, đơn vị, phương mình và gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tư pháp) trước ngày 31/01/2025 (theo dõi).

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp ;
- Q.Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- Ban pháp chế HĐND huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP; CV Trang;
- Lưu: VT.

**Q. CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hạ**